

Số: 14/2017/QĐST-HNGĐ

Pắc Nặm, ngày 02 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa:

Chị Triệu Thị V - Trú tại thôn CL, xã CT, huyện P, tỉnh Bắc Kạn và anh Mã Văn H - Trú tại thôn CL, xã C huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Triệu Thị V và anh Mã Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Triệu Thị V và anh Mã Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Triệu Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Mã Thị Minh N sinh ngày 07 tháng 01 năm 2016 đến khi cháu đủ 18

(mười tám) tuổi. Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền đi lại, thăm nom con chung theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ kiện là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) chị V đã nộp theo biên lai số: 01839 ngày 21/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Chị V được trả lại số tiền án phí chênh lệch là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh H không phải chịu án phí vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh
- Chi cục T.H.A
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Pác Nặm;
- UBND xã Cao Tân;
- Lưu HSơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM
Thẩm phán

(Đã ký)

Chu Đức Quế